

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

-----□□-----



Địa chỉ: Số 06, Trần Văn Ôn, Phường Phú Lợi, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (0274) 3822518

Fax: 0274 3837 150

Website: [www.tdmu.edu.vn](http://www.tdmu.edu.vn)

**QUY TRÌNH**  
**HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, GIẢNG**  
**DẠY VÀ HỌC TẬP, THỜI KHÓA BIỂU**

Mã số: **QT/BQLĐT/THS/02**

Ban hành lần: 01

Hiệu lực từ ngày : 31/10/2025

|                                                                                                                                                                |                                                                                                               |                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p><b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC<br/>THỦ DẦU MỘT</b><br/>1976 THU DAU MOT UNIVERSITY</p> | <p><b>QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN XÂY<br/>DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO,<br/>GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP, THỜI<br/>KHÓA BIỂU</b></p> | <p>Mã số: <b>QT/BQLĐT/THS/02</b><br/>Lần ban hành: 01<br/>Ngày hiệu lực: 31/10/2025</p> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|

**Theo dõi sửa chữa/ bổ sung tài liệu**

| Ngày | Vị trí | Nội dung sửa đổi | Ghi chú |
|------|--------|------------------|---------|
|      |        |                  |         |
|      |        |                  |         |

**Phân phối tài liệu**

| TT | Đơn vị                |
|----|-----------------------|
| 1  | Ban Quản lý Đào tạo   |
| 2  | Đơn vị đào tạo        |
| 3  | Chương trình đào tạo  |
| 4  | Ban Tổ chức - Nhân sự |

|                                                                                                                                                                |                                                                                                               |                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p><b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC<br/>THỦ DẦU MỘT</b><br/>1976 THU DAU MOT UNIVERSITY</p> | <p><b>QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN XÂY<br/>DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO,<br/>GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP, THỜI<br/>KHÓA BIỂU</b></p> | <p>Mã số: <b>QT/BQLĐT/THS/01</b><br/>Lần ban hành: 01<br/>Ngày hiệu lực: 31/10/2025</p> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm cụ thể hóa thực hiện hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo, giảng dạy và học tập, thời khóa biểu trong đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho học viên từ khoá tuyển sinh 2024 trở về sau.

## 3. TÀI LIỆU THAM CHIẾU

Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

## 4. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT

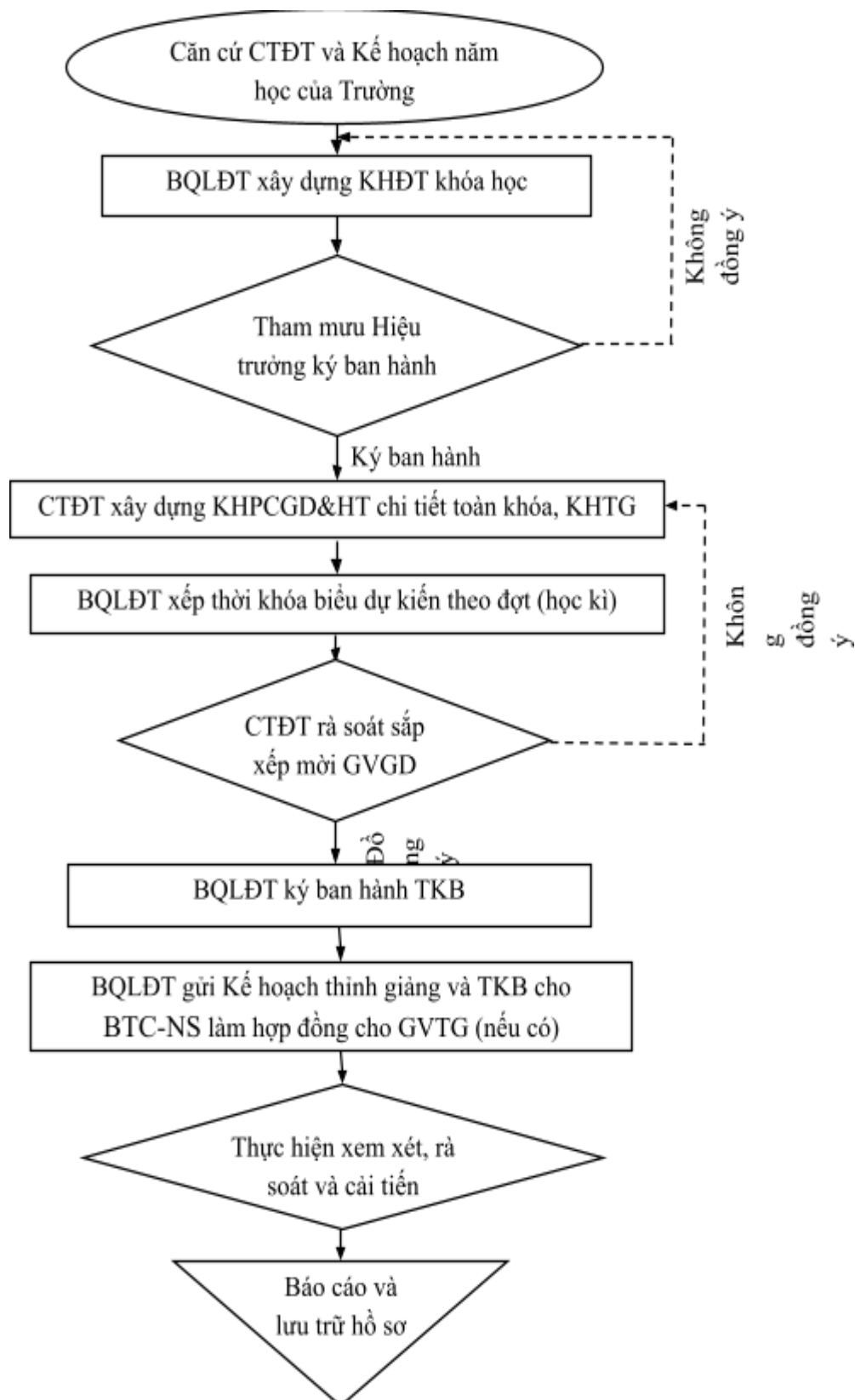
### 4.1. Thuật ngữ và định nghĩa

### 4.2. Từ viết tắt

|           |                                         |
|-----------|-----------------------------------------|
| KHĐT      | Kế hoạch đào tạo                        |
| CTĐT      | Chương trình đào tạo                    |
| ĐVĐT      | Đơn vị đào tạo                          |
| KHPCGD&HT | Kế hoạch phân công giảng dạy và học tập |
| KHTG      | Kế hoạch thỉnh giảng                    |
| TKB       | Thời khóa biểu                          |
| BQLĐT     | Ban Quản lý Đào tạo                     |
| BTC-NS    | Ban Tổ chức - Nhân sự                   |
| GVGD      | Giảng viên giảng dạy                    |
| GVTG      | Giảng viên thỉnh giảng                  |
| HV        | Học viên                                |
| CV        | Chuyên viên                             |
| HT, PHT   | Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng            |

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1. Lưu đồ



|                                                                                                                                                                |                                                                                                                              |                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p><b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC<br/>THỦ DẦU MỘT</b><br/>1976 THU DAU MOT UNIVERSITY</p> | <p align="center"><b>QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN XÂY<br/>DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO,<br/>GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP, THỜI<br/>KHÓA BIỂU</b></p> | <p>Mã số: <b>QT/BQLĐT/THS/01</b><br/>Lần ban hành: 01<br/>Ngày hiệu lực: 31/10/2025</p> |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|

## 5.2. Mô tả

| TT | Nội dung công việc                                                                                                         | Thời hạn hoàn thành | Đơn vị phụ trách/Người thực hiện | Đơn vị phối hợp | Biểu mẫu/ hồ sơ Minh chứng   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------|-----------------|------------------------------|
| 1  | Căn cứ CTĐT và Kế hoạch năm học của Nhà trường, xây dựng Kế hoạch đào tạo khóa học                                         | 7 ngày              | CV BQLĐT                         | HT              | BM01                         |
| 2  | Tham mưu Hiệu trưởng ký duyệt và ban hành Kế hoạch đào tạo khóa học.                                                       | 2 ngày              | Trưởng ban QLĐT                  | HT              | BM01                         |
| 3  | Căn cứ kế hoạch đào tạo khóa học, CTĐT xây dựng KHPCGD&HT chi tiết toàn khóa và KHTG chuyên ngành mình quản lý, gửi BQLĐT. | 5 ngày              | Trưởng CTĐT                      | GVGD; BQLĐT     | BM02<br>BM03                 |
| 4  | CV BQLĐT phụ trách dựa vào KHPCGD&HT chi tiết toàn khóa các ngành, xếp TKB dự kiến theo đợt (học kì) và gửi cho các CTĐT.  | 7 ngày              | CV BQLĐT                         | CTĐT            | BM04                         |
| 5  | CTĐT rà soát, sắp xếp, thống nhất, chốt TKB với GVGĐ và chỉnh sửa kế hoạch thỉnh giảng (nếu có), gửi về BQLĐT.             | 10 ngày             | Trưởng CTĐT                      | BQLĐT           | BM02<br>BM03<br>BM04         |
| 6  | CV BQLĐT phụ trách in TKB trình lãnh đạo Ban ký và ban hành chính thức.                                                    | 2 ngày              | CV, Trưởng ban BQLĐT             | CTĐT            | BM04                         |
| 7  | BQLĐT gửi TKB và KHTG chuyên ngành cho BTC-NS để làm hợp đồng thỉnh giảng (nếu có)                                         | 2 ngày              | CV BQLĐT                         | BTC-NS          | BM03<br>BM04                 |
| 8  | Thực hiện xem xét, rà soát và cải tiến                                                                                     | 2 ngày              | BQLĐT                            | CTĐT, ĐVĐT      | BM01<br>BM02<br>BM03<br>BM04 |

|                                                                                                                                                        |                                                                                                        |                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|  <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC<br/>THỦ DẦU MỘT</b><br>1976 THU DAU MOT UNIVERSITY | <b>QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN XÂY<br/>DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO,<br/>GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP, THỜI<br/>KHÓA BIỂU</b> | Mã số: <b>QT/BQLĐT/THS/01</b><br>Lần ban hành: 01<br>Ngày hiệu lực: 31/10/2025 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|

| TT | Nội dung công việc       | Thời hạn hoàn thành | Đơn vị phụ trách/Người thực hiện | Đơn vị phối hợp | Biểu mẫu/<br>hồ sơ<br>Minh chứng |
|----|--------------------------|---------------------|----------------------------------|-----------------|----------------------------------|
| 9  | Báo cáo và lưu giữ hồ sơ | 1 ngày              | BQLĐT                            | CTĐT,<br>ĐVĐT   | BM01<br>BM02<br>BM03<br>BM04     |

## 6. HỒ SƠ/BIỂU MẪU LIÊN QUAN

| TT | Tên biểu mẫu                                                   | Mã số (nếu có)        | Thời gian lưu tối thiểu                 | Nơi lưu                     |
|----|----------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | Kế hoạch đào tạo thạc sĩ khóa                                  | QT/BQLĐT/THS /01/BM01 | 5 năm (dự kiến theo 1 chu kỳ kiểm định) | BQLĐT, CTĐT, ĐVĐT           |
| 2  | Kế hoạch phân công giảng dạy và học tập chi tiết toàn khóa.... | QT/BQLĐT/THS /01/BM02 | 5 năm (dự kiến theo 1 chu kỳ kiểm định) | BQLĐT, CTĐT, ĐVĐT           |
| 3  | Kế hoạch thỉnh giảng chuyên ngành.....khóa:..                  | QT/BQLĐT/THS /01/BM03 | 5 năm (dự kiến theo 1 chu kỳ kiểm định) | BQLĐT, BTC-NS CTĐT, ĐVĐT    |
| 4  | Thời khóa biểu lớp cao học - Đợt ...                           | QT/BQLĐT/THS /01/BM04 | 5 năm (dự kiến theo 1 chu kỳ kiểm định) | BQLĐT, CTĐT, ĐVĐT, GVGD, HV |

## 7. PHỤ LỤC

(Biểu mẫu quy trình)

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KHÓA 23 (2023 - 2025)**

| TT                                    | NỘI DUNG                                    | Thứ tự tháng |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---------------------------------------|---------------------------------------------|--------------|-------------------------|---|---|---|---|---|---|----|---|----|----|----|------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
|                                       |                                             | 0            | 1                       | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8  | 9 | 10 | 11 | 12 | 13   | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| 0                                     | Làm thủ tục nhập học, đăng ký lớp học       |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 1                                     | Khai giảng khóa học                         |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 2                                     | Học phần chung và ngoại ngữ                 |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 3                                     | Cơ sở ngành                                 |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 4                                     | Học phần chuyên ngành, thực tế chuyên môn   |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 5                                     | Định hướng Đề án tốt nghiệp                 |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 6                                     | Đăng ký Đề án tốt nghiệp và phân công NHD   |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 7                                     | Xét duyệt, nộp đề cương Đề án tốt nghiệp    |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 8                                     | Ra Quyết định giao Đề án tốt nghiệp thạc sĩ |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 9                                     | Thực hiện và viết Đề án tốt nghiệp          |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 10                                    | Đăng ký và bảo vệ Đề án tốt nghiệp          |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 11                                    | Xét tốt nghiệp                              |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 12                                    | Trao bằng tốt nghiệp                        |              |                         |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| Tháng và năm dương lịch (2023 - 2025) |                                             | 12           | 1                       | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8  | 9 | 10 | 11 | 12 | 1    | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 |
|                                       |                                             |              | 2024                    |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    | 2025 |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| Phân bổ số tháng đào tạo              |                                             | 0            | 1                       | 6 |   |   |   |   |   | 10 |   |    |    |    |      |    |    |    |    | 7  |    |    |    |    |    |    |
|                                       |                                             |              | Tổng thời gian 24 tháng |   |   |   |   |   |   |    |   |    |    |    |      |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |

Ghi chú:

Bình Dương, ngày.....tháng.....năm.....

Quyết định công nhận tốt nghiệp thạc sĩ không quá 2 tháng (60 ngày) tính từ ngày bảo vệ Đề án tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp thạc sĩ không quá 1 tháng (30 ngày) tính từ ngày ký quyết định tốt nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT  
**BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 20

**KẾ HOẠCH**  
**PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CHI TIẾT TOÀN KHÓA .....**  
**CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ:.....**  
**(Từ tháng ...../20..... đến tháng ...../20..... )**

| <b>HỌC KỲ I</b>   |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
|-------------------|---------------------|--------------|-----------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| <b>STT</b>        | <b>Tên học phần</b> | <b>Mã HP</b> | <b>Số<br/>tín chỉ</b> | <b>Loại học<br/>phần<br/>(bắt buộc/tự<br/>chọn)</b> | <b>Dự kiến<br/>giảng viên dạy</b> | <b>Dự kiến<br/>thời gian học<br/>(tháng/năm)</b> | <b>Hình thức<br/>kiểm tra/đánh<br/>giá</b> |
|                   |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
| <b>Tổng số</b>    |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
| <b>HỌC KỲ II</b>  |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
| <b>STT</b>        | <b>Tên học phần</b> | <b>Mã HP</b> | <b>Số<br/>tín chỉ</b> | <b>Loại học<br/>phần</b>                            | <b>Dự kiến<br/>giảng viên dạy</b> | <b>Dự kiến<br/>thời gian học</b>                 | <b>Hình thức<br/>kiểm tra/đánh<br/>giá</b> |
|                   |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
| <b>Tổng số</b>    |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
| <b>HỌC KỲ III</b> |                     |              |                       |                                                     |                                   |                                                  |                                            |
| <b>STT</b>        | <b>Tên học phần</b> | <b>Mã HP</b> | <b>Số<br/>tín chỉ</b> | <b>Loại học<br/>phần</b>                            | <b>Dự kiến<br/>giảng viên dạy</b> | <b>Dự kiến<br/>thời gian học</b>                 | <b>Hình thức<br/>kiểm tra/đánh<br/>giá</b> |

|                |  |  |  |  |  |  |  |
|----------------|--|--|--|--|--|--|--|
|                |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>Tổng số</b> |  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:**

- Trong kế hoạch đã trừ các ngày nghỉ lễ trong năm và nghỉ Tết Nguyên đán
- Thời gian học tập mỗi học phần có tính 1 tuần dự trữ
- Học phần tự chọn viết tắt: TC
- Học phần bắt buộc viết tắt: BB

***Nơi nhận:***

- BQLĐT;
- Lưu: CTĐT.

**TRƯỞNG BAN  
BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN/TRƯỜNG**

**TRƯỞNG CTĐT**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT  
BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO  
CTĐT:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
TP Hồ Chí Minh, ngày....tháng.....năm 20.....

KẾ HOẠCH THỈNH GIẢNG CHUYÊN NGÀNH:.....; KHÓA ....(20... - 20...)

| T<br>T | CTĐT | THÔNG TIN GIẢNG VIÊN    |                 |             |                                        |                       |              | HỌC PHẦN THỈNH GIẢNG |        |          |                   |          |            |                          | LÝ DO<br>THỈNH<br>GIẢNG |
|--------|------|-------------------------|-----------------|-------------|----------------------------------------|-----------------------|--------------|----------------------|--------|----------|-------------------|----------|------------|--------------------------|-------------------------|
|        |      | MÃ<br>GV<br>(nếu<br>có) | HỌ<br>VÀ<br>TÊN | NĂM<br>SINH | CHỨC<br>DANH<br>KHOA<br>HỌC,<br>HỌC VỊ | ĐƠN VỊ<br>CÔNG<br>TÁC | ĐT/em<br>ail | HK-N<br>H            | TÊN HP | MÃ<br>HP | TC<br>(LT-T<br>H) | NHÓM/LỚP | SỐ<br>TIẾT | TỔNG<br>SỐ<br>TIẾT<br>TG |                         |
| 1      |      |                         |                 |             |                                        |                       |              |                      |        |          |                   |          |            |                          |                         |
| 2      |      |                         |                 |             |                                        |                       |              |                      |        |          |                   |          |            |                          |                         |

TP Hồ Chí Minh, ngày    tháng    năm 20...

BAN TỔ CHỨC - NHÂN SỰ

BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG  
KHOA/VIỆN/TRƯỜNG

TRƯỞNG CTĐT

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT  
**BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QT/BQLĐT/THS/02/BM04

**THỜI KHOÁ BIỂU LỚP CAO HỌC ĐỢT..... - Ngành: .....**

**Lớp: .....**

**Thời gian biểu: Buổi sáng bắt đầu từ: 7h30; Buổi chiều bắt đầu từ: 13h00**

| ST<br>T | Tên học phần | Số<br>tiết | Số<br>T<br>C | Thứ | Số<br>HV | Tiết<br>BD | Phòng | Thời gian học | Giảng viên/SĐT | Hình thức<br>đánh giá<br>KTHP |
|---------|--------------|------------|--------------|-----|----------|------------|-------|---------------|----------------|-------------------------------|
| 1       |              |            |              |     |          |            |       |               |                |                               |
| 2       |              |            |              |     |          |            |       |               |                |                               |
| 3       |              |            |              |     |          |            |       |               |                |                               |
| 4       |              |            |              |     |          |            |       |               |                |                               |
| 5       |              |            |              |     |          |            |       |               |                |                               |

TP Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 20...

**TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận:**

- HVCH lớp .....
- Giảng viên giảng dạy
- Ban Tổ chức – Nhân sự, P. CSVC, Tổ Bảo vệ;
- Lưu BQLĐT, CTĐT.

